

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 344/2023/TLST-VHNGĐ ngày 03 tháng 4 năm 2023 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn” gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu:*

1. Ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1973

2. Bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1985.

Cùng trú tại: Ấp 4, xã AV, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Văn D và bà Nguyễn Thị Th thuận tình ly hôn.

[2]. Về con chung: Ông Nguyễn Văn D và bà Nguyễn Thị Th có 02 (hai) con chung tên Nguyễn Thị Thúy K, sinh ngày 03/8/2006 và Nguyễn Thị Như Q, sinh ngày 22/02/2010. Ông Nguyễn Văn D và bà Nguyễn Thị Th thỏa thuận giao cháu Nguyễn Thị Thúy K cho ông Nguyễn Văn D nuôi dưỡng; giao cháu Nguyễn Thị Như Q cho bà Nguyễn Thị Th nuôi dưỡng; tạm thời không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

[3]. Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]. Về nợ chung: Các đương sự khai không có nên không đặt ra xem xét.

[5]. Về lệ phí Tòa án: Ông Nguyễn Văn D và bà Nguyễn Thị Th tự nguyện nộp 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) tại biên lai số 0002710 ngày 31/3/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai. Ông Nguyễn Văn D và bà Nguyễn Thị Th đã nộp đủ lệ phí

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Văn D và bà Nguyễn Thị Th thuận tình ly hôn.

- Về con chung:

+ Giao cháu Nguyễn Thị Thúy K, sinh ngày 03/8/2006 cho ông Nguyễn Văn D trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục.

+ Giao cháu Nguyễn Thị Như Q, sinh ngày 22/02/2010 cho bà Nguyễn Thị Th trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục.

+ Tạm thời ông Nguyễn Văn D và bà Nguyễn Thị Th không phải đóng góp cho nhau tiền cấp dưỡng nuôi các con chung.

+ Không ai được cản trở quyền thăm nom con chung của ông Nguyễn Văn D và bà Nguyễn Thị Th. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Các đương sự khai không có nên không đặt ra xem xét giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Nguyễn Văn D và bà Nguyễn Thị Th tự nguyện nộp 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tại biên lai số 0002710 ngày 31/3/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai. Ông Nguyễn Văn D và bà Nguyễn Thị Th đã nộp đủ lệ phí.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

### **Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND huyện Trảng Bom;
- UBND xã NA, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An (GCNKH số 11; quyển số 01/2005; ngày 18/6/2005);
- Chi cục THADS huyện Trảng Bom;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Trần Bá Đức**